

Số: 602 /CĐTKV- CSPL

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2017.

“ V/v Báo cáo tình hình thực hiện
chế độ chính sách 6 tháng năm 2017”

Kính gửi: - Công đoàn các Tổng công ty, công ty và đơn vị trực thuộc.

Thực hiện chương trình công tác của Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam, nhằm đánh giá kết quả thực hiện chế độ chính sách cho người lao động, việc thực hiện và vận dụng thực hiện các nội dung Thỏa ước lao động tập thể của TKV trong 6 tháng đầu năm 2017. Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam, đề nghị các đơn vị báo cáo một số nội dung sau:

- Việc thực hiện công tác tuyển dụng lao động theo Khoản 2, Điều 6 (sửa đổi năm 2016). Thực hiện chế độ phúc lợi và chăm sóc sức khỏe theo khoản 3, Điều 20 (sửa đổi năm 2016); Thực hiện các Quỹ đóng góp của NLD theo khoản 1, Điều 23 (Sửa đổi năm 2016); Thực hiện chế độ ăn định lượng theo ngành nghề tại Điều 26 (Sửa đổi năm 2017). Thực hiện công tác điều dưỡng, chế độ phúc lợi và chăm sóc sức khỏe theo Điều 20.

- Tổ chức gia đình thợ lò nghỉ cuối tuần; Chế độ thời gian nghỉ ngơi của thợ lò về thăm gia đình, chế độ rửa mũi, rửa phổi cho thợ lò (Khối hầm lò).

- Việc trả lương theo mức tối thiểu ngành theo Điều 18. Công tác đào tạo lại và sắp xếp lao động theo khoản 2, Điều 5. Thực hiện thời giờ hoạt động công đoàn theo Điều 17 và Luật Công đoàn.

- Thực hiện Quy chế đổi mới cơ cấu lao động theo Quyết định 816/QĐ-TKV; Hướng dẫn 926/TKV-TCNS và Quyết định 517/QĐ-TKV.

- Thực hiện chế độ tiền lương theo Quyết định 277/QĐ-TKV và Quyết định 279/QĐ-TKV ngày 23/2/2017.

- Thực hiện xã hội hóa theo chỉ thị 102/ TGD - CĐTKV; Việc giải quyết các chế độ tại nạn lao động.

Yêu cầu các đơn vị nêu cụ thể những việc thực hiện được, những hạn chế, khó khăn trong quá trình thực hiện, đề xuất những ý kiến, giải pháp phù hợp hơn. thống kê số liệu theo bảng phụ lục kèm theo. Báo cáo trước ngày 15/7/2017 về Ban CSPL Công đoàn TKV số 226 Lê Duẩn, Đống Đa, Hà Nội và Email: tuanna.cd@vinacom.vn./. *Ull*

Nơi nhận:

- Như kính gửi (e-copy);
- Lưu VP, Ban CSPL.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Hồng Hạnh



BẢNG PHỤ LỤC

(Kèm theo công văn số: **602** / CĐTKV- CSPL ngày *06* tháng 7 năm 2017)

(Số liệu tính từ 01/01 đến 30/6/2017)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Lao động	Người		
	<i>Thợ lò</i>	<i>Người</i>		
	<i>Thợ cơ điện lò</i>	<i>Người</i>		
2	LĐ giảm tuyệt đối	Người		
3	LĐ Đơn phương CDHĐ (1)	Người		
4	LĐ chấm dứt HĐLĐ	Người		
5	Tuyển dụng mới	Người		
6	Tuyển dụng lại (2)	Người		
7	Tiền lương BQ	Tr.đồng		
8	LĐ lương dưới 4,1 triệu	Tr.đồng		
9	Số LĐ ăn định lượng	Người		
10	Số LĐ ăn ca	Người		
11	Số LĐ ăn độc hại	Người		
12	Mức ăn định lượng	Ng.đ/xuất		
13	Mức ăn ca	Ng.đ/xuất		
14	Mức ăn độc hại	Ng.đ/xuất		
15	Số tiền ăn định lượng	Tr.đồng		
16	Số tiền ăn ca	Tr.đồng		
17	Số tiền ăn độc hại	Tr.đồng		
18	Số người điều dưỡng	Người		
	<i>Tổng số tiền</i>	<i>Tr.đồng</i>		
19	Số người rửa phổi	Người		
	<i>Tổng số tiền</i>	<i>Tr.đồng</i>		
20	Số người rửa mũi/ngày	Người		
21	Số người hưởng Quỹ đổi mới cơ cấu lao động	Người		
	<i>Số tiền TKV chi</i>	<i>Tr.đồng</i>		
	<i>Số tiền của đơn vị chi</i>	<i>Tr.đồng</i>		
22	Quỹ đóng góp của NLĐ	Tr.đồng		
	<i>Số tiền đã chi</i>	<i>Tr.đồng</i>		
23	Quỹ Khen thưởng	Tr.đồng		
	<i>Số tiền đã chi</i>	<i>Tr.đồng</i>		
24	Quỹ phúc lợi	Tr.đồng		
	<i>Số tiền đã chi</i>	<i>Tr.đồng</i>		
25	Chế độ nhà tập thể			
	<i>Số người đang bố trí ở tập thể</i>	<i>Người</i>		
	<i>Tổng số phòng tại khu tập thể</i>	<i>Phòng</i>		
	<i>Số phòng chưa có người ở</i>	<i>Phòng</i>		
	<i>Bình quân người ở/Phòng</i>	<i>người</i>		
	<i>Mức thu/người/tháng</i>	<i>ngàn đồng</i>		
	<i>LĐ: quản lý, PV tại nhà tập thể</i>	<i>Người</i>		

26	Số gia đình thợ lò nghi mát	Người		
27	Mức tiền chi/gia đình	Tr.đồng		
28	Số CN lò T/h nghi 5 ng/tháng	Người		
29	Số CN được giải quyết chế độ TNLĐ	Người		
30	Số tiền chi trả các chế độ cho TNLĐ	Tr.đồng		

*** Ghi chú:**

- (1) : Là số LĐ khi nghi không được hưởng các chế độ, LĐ tự ý bỏ việc.
(2): Là số lao động đơn vị tiếp nhận lại từ các đơn vị trong TKV và của chính đơn vị.